

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả trúng tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027
Trường Trung học phổ thông Lịch Hội Thượng**

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Quyết định số 2939/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp trung học cơ sở, THPT năm học 2026 - 2027 trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Quyết định số 3630/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phê duyệt điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập năm học 2026 - 2027 trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 194/TTr-THPTLHT ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Trường Trung học phổ thông Lịch Hội Thượng về việc phê duyệt kết quả tuyển sinh THPT năm học 2026 - 2027;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục trung học và giáo dục nghề nghiệp và Trưởng phòng Quản lý chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả trúng tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026 - 2027 của Trường Trung học phổ thông Lịch Hội Thượng với 405 học sinh, cụ thể như sau: Trúng tuyển theo nguyện vọng 2 là 405 học sinh, điểm chuẩn trúng tuyển là 10.15 điểm (*Danh sách đính kèm*).

Điều 2. Giao Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Lịch Hội Thượng công bố công khai danh sách học sinh trúng tuyển theo quy định; tổ chức tiếp nhận hồ sơ, xác nhận nhập học và bố trí học sinh vào lớp theo đúng kế hoạch tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo; thực hiện chế độ báo cáo kết quả nhập học về Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các tổ chức hành chính thuộc Sở, Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Lịch Hội Thượng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLCL.



GIÁM ĐỐC

Trần Thị Huyền

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026 - 2027
TRƯỜNG THPT LỊCH HỘI THƯỢNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày tháng năm 2026 của Sở GD&ĐT)

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
1	51T001	Lý Thiên Hào	30/10/2011		Trường PTDTNT THCS Trần Đề								Tuyển thẳng
2	51T002	Thạch Thị Hồng Oanh	01/08/2011	x	Trường PTDTNT THCS Trần Đề								Tuyển thẳng
3	51T003	Xử Minh Thịnh	31/12/2011		Trường PTDTNT THCS Trần Đề								Tuyển thẳng
4	510365	Phan Lưu Gia Thịnh	01/06/2011		Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	7,75	9,25	9,10		1,0		27,10	Trúng tuyển
5	510373	Huỳnh Minh Thư	23/08/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	7,25	7,75	9,85		1,0		25,85	Trúng tuyển
6	510043	Quách Huy Cường	21/10/2011		Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	7,50	8,55	8,45		1,0		25,50	Trúng tuyển
7	510371	Trịnh Kiều Thư	05/09/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	6,75	8,10	9,30		1,0		25,15	Trúng tuyển
8	510013	Vô Kim Anh	16/11/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	7,50	8,55	7,90		1,0		24,95	Trúng tuyển
9	510198	Dương Lê Thùy Liên	28/11/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	8,75	6,65	8,45		1,0		24,85	Trúng tuyển
10	510092	Phan Hoàng Em	14/11/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,75	9,50	9,30		1,0		24,55	Trúng tuyển
11	510189	Đinh Diệu Kỳ	03/09/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	7,75	6,65	8,70		1,0		24,10	Trúng tuyển
12	510295	Trương Yến Như	09/07/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	6,50	7,85	8,60		1,0		23,95	Trúng tuyển
13	510059	Thạch Quốc Dũng	12/11/2011		Trường THCS Viên Bình	7,25	8,50	7,05		1,0		23,80	Trúng tuyển
14	510061	Phạm Thùy Dương	21/12/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	6,50	7,15	9,10		1,0		23,75	Trúng tuyển
15	510261	Phan Trinh Nguyên	22/03/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	6,25	8,75	7,60		1,0		23,60	Trúng tuyển
16	510183	Huỳnh Minh Kiệt	30/12/2011		Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	7,00	6,95	8,60		1,0		23,55	Trúng tuyển
17	510094	Tào Thanh Giàu	22/10/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	8,00	6,95	7,50		1,0		23,45	Trúng tuyển
18	510366	Lý Thái Thịnh	01/02/2011		Trường THCS Liêu Tú	7,25	8,25	6,85		1,0		23,35	Trúng tuyển
19	510087	Huỳnh Kim Đoan	14/10/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	7,25	7,50	7,55		1,0		23,30	Trúng tuyển
20	510456	Dương Thị Ánh Tuyết	18/09/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	8,25	7,35	6,70		1,0		23,30	Trúng tuyển
21	510389	Diệp Phụng Tiên	24/10/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	7,00	6,40	8,85		1,0		23,25	Trúng tuyển
22	360445	Trương Lợi Tài	01/12/2011		Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	6,25	7,20	8,70		1,0		23,15	Trúng tuyển
23	510014	Nhang Kỳ Anh	27/12/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	6,75	7,85	7,50		1,0		23,10	Trúng tuyển
24	510429	Trịnh Diệu Trúc	06/10/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	7,00	5,65	7,95		1,0	1,5	23,10	Trúng tuyển
25	510235	Vô Thảo Ngân	12/06/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	8,00	7,10	7,70				22,80	Trúng tuyển
26	510474	Trần Thị Thảo Vy	25/06/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	8,25	5,55	7,70		1,0		22,50	Trúng tuyển
27	510019	Nguyễn Quốc Anh	11/01/2011		Trường THCS Vĩnh Hải	6,75	7,35	7,05		1,0		22,15	Trúng tuyển
28	510152	Lưu Hoàng Huy	17/08/2011		Trường THCS Vĩnh Hải	8,00	7,65	5,45		1,0		22,10	Trúng tuyển
29	510356	Nguyễn Thanh Thảo	27/06/2010	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	7,50	6,95	6,60		1,0		22,05	Trúng tuyển
30	510024	Nguyễn Trang Anh	14/02/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	7,00	6,05	7,95		1,0		22,00	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U'T	KK	ĐXT	Ghi chú
31	510050	Khẩu Hoàng Diễn	22/01/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,25	7,35	9,35		1,0		21,95	Trúng tuyển
32	510249	Trần Thị Mỹ Ngọc	12/03/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,25	6,05	7,55		1,0		21,85	Trúng tuyển
33	510370	Trần Hồng Thu	07/09/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	7,75	6,75	6,30		1,0		21,80	Trúng tuyển
34	510361	Triệu Đức Thiện	30/08/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,75	6,85	9,00				21,60	Trúng tuyển
35	510012	Lê Kiều Anh	17/03/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	7,50	7,40	5,60		1,0		21,50	Trúng tuyển
36	510060	Tạ Bình Dương	07/02/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,00	6,45	6,95		1,0		21,40	Trúng tuyển
37	360298	Huỳnh Dương Kim Ngân	25/11/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,75	5,55	8,80				21,10	Trúng tuyển
38	510238	Đặng Thị Thuý Ngân	10/07/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	7,25	7,10	6,70				21,05	Trúng tuyển
39	510086	Nguyễn Hồng Đoan	27/03/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	7,75	6,55	5,60		1,0		20,90	Trúng tuyển
40	510090	Triệu Huy Đông	23/10/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,25	6,35	6,30		1,0		20,90	Trúng tuyển
41	510251	Đặng Bửu Nguyên	11/02/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,00	6,20	8,65		1,0		20,85	Trúng tuyển
42	510117	Triệu Chắt Hào	15/11/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,75	7,30	5,75		1,0		20,80	Trúng tuyển
43	510194	Hồng Ngọc Lan	28/11/2011	x	Trường THCS và THPT Trần Đề	6,75	7,10	6,95				20,80	Trúng tuyển
44	510354	Cô Huỳnh Phương Thảo	02/11/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,50	6,45	5,80		1,0		20,75	Trúng tuyển
45	510247	Bàng Long Bảo Ngọc	13/10/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,25	7,05	6,40		1,0		20,70	Trúng tuyển
46	510284	Nguyễn Bùi Tuyết Như	05/04/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,00	6,25	6,40		1,0		20,65	Trúng tuyển
47	510098	Trương Ngân Hà	05/02/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	6,00	6,45	7,15		1,0		20,60	Trúng tuyển
48	510233	Huỳnh Kim Ngân	26/07/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,75	6,20	5,65		1,0		20,60	Trúng tuyển
49	510350	Đỗ Mỹ Thanh	07/08/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	8,25	5,30	6,05		1,0		20,60	Trúng tuyển
50	510452	Lâm Thị Mộng Tuyền	17/03/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	6,50	6,40	6,70		1,0		20,60	Trúng tuyển
51	510176	Trần Đăng Khôi	27/04/2011		Trường THCS Vĩnh Hải	7,00	6,15	6,20		1,0		20,35	Trúng tuyển
52	510226	Triệu Hoài Nam	16/06/2011		Trường THCS Vĩnh Hải	8,25	5,45	5,50		1,0		20,20	Trúng tuyển
53	510355	Lâm Phương Thảo	31/03/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	5,50	8,95		1,0		20,20	Trúng tuyển
54	510134	Trần Ngọc Hoa	31/12/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,50	5,75	5,85		1,0		20,10	Trúng tuyển
55	510234	Nguyễn Lưu Kim Ngân	18/06/2011	x	Trường THCS và THPT Trần Đề	6,75	7,15	5,20		1,0		20,10	Trúng tuyển
56	510346	Phạm Hoàng Tân	01/09/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	8,00	5,15	5,95		1,0		20,10	Trúng tuyển
57	510143	Châu Khánh Hưng	27/07/2011		Trường THCS Liêu Tú	8,00	6,60	4,45		1,0		20,05	Trúng tuyển
58	360570	Nguyễn Huỳnh Thảo Vy	27/01/2011	x	Trường THCS Trung Bình	7,75	5,90	6,35				20,00	Trúng tuyển
59	510114	Trương Thị Minh Hằng	13/05/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	6,25	5,50	7,05		1,0		19,80	Trúng tuyển
60	510195	Tạ Thị Ngọc Lan	01/04/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	8,00	5,20	5,35		1,0		19,55	Trúng tuyển
61	510287	Trần Ngọc Như	02/03/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	6,75	6,75	6,05				19,55	Trúng tuyển
62	510325	Lý Thị Ngọc Quyền	04/02/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	7,00	5,00	6,55		1,0		19,55	Trúng tuyển
63	510157	Lâm Tuấn Huy	06/04/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,00	5,75	5,70		1,0		19,45	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
64	510286	Lý Ngọc Như	07/01/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,75	5,75	5,90		1,0		19,40	Trúng tuyển
65	510345	Trần Mỹ Tâm	02/11/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	8,75	3,60	6,05		1,0		19,40	Trúng tuyển
66	510476	Lữ Ái Xuân	26/11/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,75	5,85	6,80		1,0		19,40	Trúng tuyển
67	510123	Trương Minh Hào	06/03/2010		Thí sinh tự do	7,08	6,10	5,20		1,0		19,38	Trúng tuyển
68	510179	Nguyễn Đức Kiên	20/04/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	6,50	6,40	5,45		1,0		19,35	Trúng tuyển
69	510083	Nguyễn Thành Đạt	20/10/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,00	6,80	6,50		1,0		19,30	Trúng tuyển
70	510331	Nguyễn Phương Quỳnh	07/05/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,75	4,70	5,85		1,0		19,30	Trúng tuyển
71	510253	Trần Gia Nguyễn	26/07/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,25	6,05	4,90		1,0		19,20	Trúng tuyển
72	510430	Nguyễn Huỳnh Thanh Trúc	16/04/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	6,75	6,90	4,55		1,0		19,20	Trúng tuyển
73	510025	Trịnh Tuấn Anh	05/02/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,00	6,10	6,05		1,0		19,15	Trúng tuyển
74	510323	Trịnh Khang Quý	27/10/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,75	5,15	6,15		1,0		19,05	Trúng tuyển
75	510335	Trần Minh Sang	16/09/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	6,50	6,20	5,35		1,0		19,05	Trúng tuyển
76	510449	Tào Kiệt Tường	22/08/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,00	4,75	7,30		1,0		19,05	Trúng tuyển
77	510305	Huỳnh Tiến Phát	30/04/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,00	6,75	5,10		1,0		18,85	Trúng tuyển
78	510188	Thái Thiên Kim	11/05/2011	x	Trường THCS Trung Bình	7,75	3,65	7,40				18,80	Trúng tuyển
79	510268	Lâm Thiện Nhân	23/09/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	6,00	6,60	6,10				18,70	Trúng tuyển
80	510200	Ngô Hồng Linh	25/08/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	7,25	5,85	5,45				18,55	Trúng tuyển
81	510214	Trương Hoàng Mai	02/01/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,75	5,20	5,60		1,0		18,55	Trúng tuyển
82	510336	Lâm Thanh Sang	10/03/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,75	6,95	4,85		1,0		18,55	Trúng tuyển
83	510232	Vũ Châu Bảo Ngân	16/08/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,75	5,90	5,85		1,0		18,50	Trúng tuyển
84	510273	Huỳnh Ngọc Yến Nhi	21/07/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,00	2,65	7,85		1,0		18,50	Trúng tuyển
85	510453	Lâm Thị Ngọc Tuyền	13/04/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	6,25	5,35	5,85		1,0		18,45	Trúng tuyển
86	510469	Liên Khải Vy	22/11/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,75	4,90	4,80		1,0		18,45	Trúng tuyển
87	510434	Nguyễn Thị Thanh Trúc	05/07/2011	x	Trường THCS Viên Bình	7,00	5,00	5,40		1,0		18,40	Trúng tuyển
88	510450	Huỳnh Ngọc Cát Tường	27/12/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,75	6,05	5,60		1,0		18,40	Trúng tuyển
89	510310	Trần Ngọc Thiên Phú	27/04/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,50	5,50	5,30		1,0		18,30	Trúng tuyển
90	510330	Võ Như Quỳnh	11/10/2011	x	Trường THCS và THPT Trần Đề	5,75	5,95	6,60				18,30	Trúng tuyển
91	510477	Trịnh Nguyễn Minh Xuân	29/09/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,25	4,65	6,40		1,0		18,30	Trúng tuyển
92	510479	Trần Huỳnh Như Ý	13/12/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,00	5,10	5,20		1,0		18,30	Trúng tuyển
93	510084	Lâm Võ Thành Đạt	27/01/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,50	6,05	4,70		1,0		18,25	Trúng tuyển
94	510099	Lê Thị Khánh Hà	14/10/2010	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,75	6,05	6,35				18,15	Trúng tuyển
95	510016	Ngô Mai Anh	31/10/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,00	4,75	5,20		1,0		17,95	Trúng tuyển
96	510485	Tăng Nhã Yến	03/05/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,50	5,75	4,70		1,0		17,95	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U'T	KK	ĐXT	Ghi chú
97	510187	Hàn Mỹ Kim	20/07/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	8,25	4,40	4,20		1,0		17,85	Trúng tuyển
98	510006	Tạ Duy An	15/03/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,25	6,25	4,30		1,0		17,80	Trúng tuyển
99	510275	Lê Thị Cẩm Nhi	29/04/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,75	4,00	7,05		1,0		17,80	Trúng tuyển
100	510475	Nguyễn Trúc Vy	21/09/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	6,10	5,95		1,0		17,80	Trúng tuyển
101	510312	Phan Bùi Hoàng Phúc	30/01/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,25	3,15	8,35		1,0		17,75	Trúng tuyển
102	510122	Vương Gia Hào	15/07/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,50	3,75	7,45		1,0		17,70	Trúng tuyển
103	510319	Khuru Minh Quân	19/03/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,50	4,90	6,25		1,0		17,65	Trúng tuyển
104	510472	Liều Phương Vy	07/01/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,75	6,25	4,65		1,0		17,65	Trúng tuyển
105	510211	Nguyễn Dương Hải Long	24/04/2011		Trường THCS Trung Bình	7,25	4,75	5,60				17,60	Trúng tuyển
106	510196	Lai Sà Lây	07/11/2011		Trường THCS Liêu Tú	6,25	5,00	5,30		1,0		17,55	Trúng tuyển
107	510241	Nguyễn Hoàng Nghĩa	28/10/2011		Trường THCS Liêu Tú	5,75	3,75	7,05		1,0		17,55	Trúng tuyển
108	510269	Trần Đặng Yến Nhi	24/04/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,25	4,85	5,45		1,0		17,55	Trúng tuyển
109	510422	Trần Minh Triết	13/11/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,25	5,65	5,65		1,0		17,55	Trúng tuyển
110	510458	Huỳnh Ngọc Tú Vân	17/07/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	6,50	7,35	2,60		1,0		17,45	Trúng tuyển
111	510082	Nguyễn Thành Đạt	10/04/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,41	6,60	5,30				17,31	Trúng tuyển
112	510483	Trương Thị Như Ý	20/06/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,75	5,05	6,45		1,0		17,25	Trúng tuyển
113	510015	Châu Lan Anh	25/01/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,50	5,30	4,40		1,0		17,20	Trúng tuyển
114	510017	Phạm Minh Anh	07/02/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,75	5,25	5,15		1,0		17,15	Trúng tuyển
115	510315	Trần An Thành Phước	20/11/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,00	5,25	5,90		1,0		17,15	Trúng tuyển
116	510220	Nguyễn Hoàng Minh	09/02/2007		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	3,75	4,90	7,45		1,0		17,10	Trúng tuyển
117	510403	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	16/10/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,75	5,35	3,95		1,0		17,05	Trúng tuyển
118	510201	Hà Ngọc Linh	04/05/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	8,00	3,40	4,60		1,0		17,00	Trúng tuyển
119	510250	Đặng Bảo Nguyên	11/02/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	3,00	4,20	8,80		1,0		17,00	Trúng tuyển
120	510431	Thạch Lê Thùy Trúc	11/01/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,00	4,80	5,20		1,0		17,00	Trúng tuyển
121	510277	Lâm Thị Yến Nhi	03/08/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	6,50	5,15	4,30		1,0		16,95	Trúng tuyển
122	510352	Trương Thu Thanh	26/04/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,25	4,70	4,00		1,0		16,95	Trúng tuyển
123	510009	Trần Kiều Ân	12/08/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,75	4,30	4,85		1,0		16,90	Trúng tuyển
124	510042	Vương Hùng Cường	04/04/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,50	6,20	3,20		1,0		16,90	Trúng tuyển
125	510332	Nguyễn Thị Như Quỳnh	27/11/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	6,50	5,45	3,90		1,0		16,85	Trúng tuyển
126	510358	Thạch Chanh Sô The	21/03/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,00	5,50	5,35		1,0		16,85	Trúng tuyển
127	510487	Lai Thị Bảo Yến	02/03/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	5,75	6,65	3,45		1,0		16,85	Trúng tuyển
128	510003	Trần Mỹ Ái	24/09/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	6,00	4,60	5,20		1,0		16,80	Trúng tuyển
129	510282	Lâm Yến Nhi	02/08/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,50	4,75	5,55		1,0		16,80	Trúng tuyển
130	510413	Trần Thị Ngọc Trân	22/09/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,50	5,50	4,80		1,0		16,80	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
131	510245	Trịnh Huỳnh Khánh Ngọc	12/08/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,00	5,75	5,00		1,0		16,75	Trúng tuyển
132	510085	Huỳnh Châu Đoan	22/07/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,00	6,85	3,85		1,0		16,70	Trúng tuyển
133	510032	Trần Ngọc Gia Bảo	07/09/2011		Thí sinh tự do	5,50	5,15	5,00		1,0		16,65	Trúng tuyển
134	510301	Lê Hoàng Châu Pha	02/07/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,25	6,05	4,30		1,0		16,60	Trúng tuyển
135	510041	Dư Nguyên Chương	23/03/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,50	6,45	3,60		1,0		16,55	Trúng tuyển
136	510177	Nguyễn Hoàng Đăng Khôi	19/08/2011		Trường THCS Trung Bình	4,75	5,70	5,10		1,0		16,55	Trúng tuyển
137	510421	Đỗ Thanh Trí	20/09/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	6,25	5,10	4,10		1,0		16,45	Trúng tuyển
138	510023	Nguyễn Thủy Anh	25/10/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,75	5,55	3,05		1,0		16,35	Trúng tuyển
139	510228	Nguyễn Khánh Nam	15/08/2011		Trường THCS Liêu Tú	6,50	4,70	4,10		1,0		16,30	Trúng tuyển
140	510484	Trương Ngọc Yến	22/07/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,00	3,90	5,40		1,0		16,30	Trúng tuyển
141	510167	Hồ Minh Khang	30/04/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	6,25	4,30	4,70		1,0		16,25	Trúng tuyển
142	510026	Trương Tuấn Anh	25/10/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,75	5,35	5,10				16,20	Trúng tuyển
143	510210	Lâm Trương Gia Lộc	06/10/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,50	4,60	4,10		1,0		16,20	Trúng tuyển
144	510437	Sơn Minh Trương	09/04/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,50	4,25	5,45		1,0		16,20	Trúng tuyển
145	510033	Lý Quốc Bảo	25/12/2011		Trường THCS Viên Bình	5,50	4,75	4,85		1,0		16,10	Trúng tuyển
146	510140	Nguyễn Lê Hiếu Học	09/12/2011		Trường THCS Liêu Tú	7,00	5,35	2,75		1,0		16,10	Trúng tuyển
147	510139	Thạch Thanh Hoàng	01/06/2011		Trường THCS Vĩnh Hải	6,75	4,95	3,35		1,0		16,05	Trúng tuyển
148	510145	Thạch Thị Ngọc Hưng	30/09/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	7,00	5,10	2,95		1,0		16,05	Trúng tuyển
149	510173	Huỳnh Duy Khánh	24/04/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,00	5,50	5,55				16,05	Trúng tuyển
150	510217	Văn Ái Mẫn	07/03/2011	x	Trường THCS Viên Bình	5,75	4,55	4,75		1,0		16,05	Trúng tuyển
151	510409	Nguyễn Ngọc Trân	05/05/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,75	4,45	3,85		1,0		16,05	Trúng tuyển
152	510031	Trần Gia Bảo	05/05/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,50	5,30	4,20		1,0		16,00	Trúng tuyển
153	510254	Nhan Hữu Nguyên	25/01/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,50	5,40	4,10		1,0		16,00	Trúng tuyển
154	510100	Lâm Chấn Hải	29/05/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,50	4,85	4,60		1,0		15,95	Trúng tuyển
155	510425	Khru Ngọc Trinh	29/01/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,25	5,35	4,35		1,0		15,95	Trúng tuyển
156	510428	Phạm Quốc Trọng	05/12/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,25	5,35	5,35		1,0		15,95	Trúng tuyển
157	510159	Trần Ngọc Như Huỳnh	09/10/2011	x	Trường THCS Viên Bình	6,50	4,70	3,70		1,0		15,90	Trúng tuyển
158	510178	Trần Duy Kiên	14/06/2011		Trường THCS Trung Bình	7,00	3,90	5,00				15,90	Trúng tuyển
159	510432	Trần Ngọc Trúc	21/09/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,75	5,80	3,35		1,0		15,90	Trúng tuyển
160	510244	Nguyễn Bảo Ngọc	09/07/2011	x	Trường THCS và THPT Trần Đề	6,00	5,75	4,10				15,85	Trúng tuyển
161	510480	Trần Ngọc Như Ý	31/05/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	6,75	4,00	4,10		1,0		15,85	Trúng tuyển
162	510219	Huỳnh Gia Minh	15/12/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	3,25	6,80	4,75		1,0		15,80	Trúng tuyển
163	510146	Huỳnh Thuận Hưng	12/11/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	4,45	5,55		1,0		15,75	Trúng tuyển
164	510138	Huỳnh Thanh Hoàng	01/08/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,50	3,50	3,70		1,0		15,70	Trúng tuyển
165	510326	Lý Thị Tú Quyên	03/11/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,25	4,95	4,45		1,0		15,65	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
166	510181	Lý Hào Kiệt	04/03/2011		Trường THCS Liêu Tú	4,25	6,20	4,10		1,0		15,55	Trúng tuyển
167	510065	Lê Mỹ Duyên	28/02/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,50	5,40	3,60		1,0		15,50	Trúng tuyển
168	510471	Nguyễn Ngọc Tường Vy	08/05/2010	x	Trường THCS Trung Bình	5,75	5,80	3,95				15,50	Trúng tuyển
169	510078	Kha Thành Đạt	07/09/2011		Trường THCS Liêu Tú	6,16	4,35	3,95		1,0		15,46	Trúng tuyển
170	510028	Nguyễn Khánh Băng	15/09/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,75	4,75	3,95		1,0		15,45	Trúng tuyển
171	510162	Phạm Hoàng Trọng Khang	25/03/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,00	5,05	5,40		1,0		15,45	Trúng tuyển
172	510205	Thạch Thị Mỹ Linh	26/08/2010	x	Thí sinh tự do	5,50	4,35	4,60		1,0		15,45	Trúng tuyển
173	510274	Lâm Phương Nhi	02/09/2011	x	Trường THCS Trung Bình	6,00	3,85	5,60				15,45	Trúng tuyển
174	510446	Lâm Thanh Tuấn	20/10/2011		Trường THCS Liêu Tú	4,50	4,60	5,35		1,0		15,45	Trúng tuyển
175	510155	Trần Quốc Huy	13/01/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,50	5,45	3,45		1,0		15,40	Trúng tuyển
176	510304	Chung Thuận Phát	23/09/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,50	4,95	3,95		1,0		15,40	Trúng tuyển
177	510408	Huỳnh Ngọc Trân	04/10/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	5,50	3,35	5,55		1,0		15,40	Trúng tuyển
178	510462	Lê Vinh	02/04/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,50	3,45	6,45				15,40	Trúng tuyển
179	510227	Lý Hoàng Nam	20/12/2011		Trường THCS Viên Bình	4,25	5,75	4,35		1,0		15,35	Trúng tuyển
180	510258	Đặng Thị Kim Nguyên	21/04/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,25	3,50	4,60		1,0		15,35	Trúng tuyển
181	510259	Đặng Thị Thanh Nguyên	10/02/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,75	5,05	3,55		1,0		15,35	Trúng tuyển
182	510402	Nguyễn Thị Huỳnh Trâm	28/05/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	5,20	4,40		1,0		15,35	Trúng tuyển
183	510129	Võ Hoàng Phước Hậu	08/06/2011		Trường THCS Liêu Tú	6,75	4,70	2,85		1,0		15,30	Trúng tuyển
184	510423	Lý Thanh Triệu	18/10/2011		Trường THCS Vĩnh Hải	6,00	4,85	3,45		1,0		15,30	Trúng tuyển
185	510372	Dư Minh Thư	07/10/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,50	3,30	5,45		1,0		15,25	Trúng tuyển
186	510144	Lưu Quốc Hưng	15/09/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	3,25	4,95	5,95		1,0		15,15	Trúng tuyển
187	510186	Lâm Thiên Kiều	20/02/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,75	4,40	2,95		1,0		15,10	Trúng tuyển
188	510215	Điền Thị Ngọc Mai	21/10/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,00	3,50	4,60		1,0		15,10	Trúng tuyển
189	510240	Huỳnh Nguyễn Kiều Nghi	07/06/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,50	4,60	4,00		1,0		15,10	Trúng tuyển
190	510073	Bùi Văn Đại	10/02/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,41	5,20	3,45		1,0		15,06	Trúng tuyển
191	510072	Nguyễn Thanh Đại	12/08/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,25	4,55	4,25		1,0		15,05	Trúng tuyển
192	510169	Nguyễn Thế Khang	29/10/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,25	4,30	3,50		1,0		15,05	Trúng tuyển
193	510192	Nguyễn Thị Ngọc Lam	30/05/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,75	4,60	3,70		1,0		15,05	Trúng tuyển
194	510255	Trần Huỳnh Thảo Nguyên	15/10/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,50	5,25	3,25		1,0		15,00	Trúng tuyển
195	510289	Lý Quỳnh Như	10/02/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	6,75	4,30	2,95		1,0		15,00	Trúng tuyển
196	510118	Thạch Chí Hào	24/09/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,00	4,50	4,45		1,0		14,95	Trúng tuyển
197	510420	Võ Minh Trí	13/12/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,75	3,65	4,55		1,0		14,95	Trúng tuyển
198	510451	Quách Ngọc Tuyền	01/01/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,75	4,10	3,10		1,0		14,95	Trúng tuyển
199	510185	Thái Thị Thiên Kiều	22/11/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	6,00	4,15	3,70		1,0		14,85	Trúng tuyển
200	510216	Lâm Thị Xuân Mai	19/07/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,25	4,65	2,95		1,0		14,85	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
201	510270	Hưng Gia Nhi	02/02/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,00	4,30	3,55		1,0		14,85	Trúng tuyển
202	510316	Son Hoàng Thu Phương	24/03/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,75	3,55	4,55		1,0		14,85	Trúng tuyển
203	510394	Văn Hữu Tính	23/04/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,00	3,40	6,40		1,0		14,80	Trúng tuyển
204	510093	Lai Thị Tú Em	11/04/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	4,75	5,15	3,85		1,0		14,75	Trúng tuyển
205	510151	Dương Hoàng Huy	01/03/2011		Trường THCS Đại An 2	3,25	5,90	4,60		1,0		14,75	Trúng tuyển
206	510197	Trịnh Thành Lễ	24/12/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,00	4,70	4,05		1,0		14,75	Trúng tuyển
207	510203	Triệu Thị Cẩm Linh	18/02/2011	x	Trường THCS Trung Bình	5,50	3,80	4,45		1,0		14,75	Trúng tuyển
208	510364	Trần Hưng Thịnh	15/02/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,00	6,80	2,95		1,0		14,75	Trúng tuyển
209	510404	Trần Thị Ngọc Trâm	28/07/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,50	4,00	4,25		1,0		14,75	Trúng tuyển
210	510075	Trần Thị Anh Đào	27/09/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	5,25	5,95	2,45		1,0		14,65	Trúng tuyển
211	510172	Quách Chí Khanh	19/09/2011		Trường THCS Liêu Tú	5,00	4,95	3,70		1,0		14,65	Trúng tuyển
212	510414	Nguyễn Trần Kim Trân	02/11/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,75	4,55	2,35		1,0		14,65	Trúng tuyển
213	510362	Châu Kiến Thiết	23/02/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	3,50	5,75	4,35		1,0		14,60	Trúng tuyển
214	510424	Phan Trịnh Quốc Triệu	18/03/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,25	4,55	3,80		1,0		14,60	Trúng tuyển
215	510022	Nguyễn Thị Trâm Anh	29/09/2011	x	Trường THCS Trung Bình	7,00	3,35	4,20				14,55	Trúng tuyển
216	510384	Phạm Thu Thùy	23/06/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,00	3,50	3,05		1,0		14,55	Trúng tuyển
217	510442	Lý Minh Tuấn	25/05/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,75	4,20	3,60		1,0		14,55	Trúng tuyển
218	510044	Võ Mạnh Cường	21/10/2011		Trường THCS Vĩnh Hải	5,25	5,00	3,25		1,0		14,50	Trúng tuyển
219	510388	Trần Ngọc Cẩm Tiên	22/03/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	7,25	3,30	2,95		1,0		14,50	Trúng tuyển
220	510419	Trần Minh Trí	23/04/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	4,90	3,85		1,0		14,50	Trúng tuyển
221	510382	Nguyễn Thị Bích Thùy	13/06/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	5,75	4,60	3,10		1,0		14,45	Trúng tuyển
222	510397	Thạch Văn Toàn	06/10/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,25	3,85	3,35		1,0		14,45	Trúng tuyển
223	510353	Triệu Văn Thành	30/07/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	3,25	4,95	5,20		1,0		14,40	Trúng tuyển
224	510386	Liêu Thị Mai Thy	09/12/2011	x	Trường THCS Viên Bình	6,50	4,20	2,70		1,0		14,40	Trúng tuyển
225	510392	Trần Thị Cẩm Tiên	18/02/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,75	5,10	2,55		1,0		14,40	Trúng tuyển
226	510439	Nguyễn Anh Tuấn	05/08/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,50	4,90	4,00		1,0		14,40	Trúng tuyển
227	510193	Phùng Thị Trúc Lam	06/05/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	6,00	3,75	3,60		1,0		14,35	Trúng tuyển
228	510333	Sơn Na Ra	13/09/2010		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,25	4,90	4,20		1,0		14,35	Trúng tuyển
229	510271	Thạch Hoàng Khả Nhi	07/12/2011	x	Trường THCS Trung Bình	4,75	3,60	4,95		1,0		14,30	Trúng tuyển
230	510328	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	14/10/2011	x	Trường THCS Trung Bình	7,00	4,25	3,05				14,30	Trúng tuyển
231	510359	Lâm Thị Anh Thia	24/12/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,00	3,85	4,45		1,0		14,30	Trúng tuyển
232	510376	Thạch Thị Anh Thư	13/07/2011	x	Trường THCS Trung Bình	6,00	4,75	2,55		1,0		14,30	Trúng tuyển
233	510070	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	26/02/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	3,75	4,80	4,60		1,0		14,15	Trúng tuyển
234	510207	Lâm Thị Kim Loan	30/07/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,25	3,90	3,00		1,0		14,15	Trúng tuyển
235	510285	Huỳnh Ngọc Như	08/01/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,75	3,30	4,10		1,0		14,15	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
236	510367	Tăng Thị Ánh Thơ	21/06/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	6,75	3,75	2,65		1,0		14,15	Trúng tuyển
237	510030	Nguyễn Gia Bảo	04/07/2011		Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	4,50	5,00	3,60		1,0		14,10	Trúng tuyển
238	510045	Trương Thị Tú Dân	19/05/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	6,00	4,50	2,45		1,0		13,95	Trúng tuyển
239	510096	Phan Khánh Hà	29/05/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	4,75	5,20	3,00		1,0		13,95	Trúng tuyển
240	510202	Lâm Ngọc Linh	09/08/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	6,00	4,75	2,20		1,0		13,95	Trúng tuyển
241	510037	Thạch Chanh	13/06/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,25	3,65	4,00		1,0		13,90	Trúng tuyển
242	510391	Thạch Thị Cẩm Tiên	17/11/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	6,25	3,90	2,75		1,0		13,90	Trúng tuyển
243	510393	Trương Thuỷ Tiên	28/08/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,25	3,95	3,70		1,0		13,90	Trúng tuyển
244	510444	Thạch Quốc Tuấn	16/11/2011		Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	5,50	4,20	3,20		1,0		13,90	Trúng tuyển
245	510005	Thạch Bình An	23/09/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,25	3,40	4,20		1,0		13,85	Trúng tuyển
246	510102	Dư Gia Hân	02/11/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	4,75	4,20	3,80		1,0		13,75	Trúng tuyển
247	510199	Lý Thị Bích Liên	14/10/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	6,25	3,15	3,35		1,0		13,75	Trúng tuyển
248	510438	Thạch Kim Tú Tú	26/01/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	5,75	3,90	3,10		1,0		13,75	Trúng tuyển
249	510190	Ngô Gia Kỳ	13/04/2011		Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	5,75	3,70	3,25		1,0		13,70	Trúng tuyển
250	510209	Dương Phước Lộc	31/01/2011		Trường THCS Liêu Tú	6,50	4,10	2,10		1,0		13,70	Trúng tuyển
251	510390	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	29/09/2011	x	Trường THCS Trung Bình	6,00	4,15	3,55				13,70	Trúng tuyển
252	510069	Lai Thị Mỹ Duyên	09/05/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,75	3,00	3,85		1,0		13,60	Trúng tuyển
253	510236	Lý Thị Mỹ Ngân	01/04/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	6,75	2,25	3,60		1,0		13,60	Trúng tuyển
254	510329	Danh Như Quỳnh	13/11/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	4,50	5,00	3,10		1,0		13,60	Trúng tuyển
255	510374	Trịnh Thạch Anh Thư	23/10/2011	x	Trường THCS Trung Bình	5,75	3,85	3,95				13,55	Trúng tuyển
256	510407	Trần Bảo Trân	25/04/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,00	3,10	4,45		1,0		13,55	Trúng tuyển
257	510468	Nguyễn Huỳnh Tuyết Vy	01/04/2011	x	Trường THCS Trung Bình	6,00	4,60	2,95				13,55	Trúng tuyển
258	510116	Nguyễn Thị Trúc Hằng	26/03/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,75	3,95	2,80		1,0		13,50	Trúng tuyển
259	510410	Châu Ngọc Quế Trân	10/04/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	6,50	3,55	2,45		1,0		13,50	Trúng tuyển
260	510381	Nguyễn Minh Thùy	15/02/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	6,25	2,25	3,85		1,0		13,35	Trúng tuyển
261	510441	Sơn Lý Thái Tuấn	23/05/2011		Trường THCS Liêu Tú	6,00	3,40	2,95		1,0		13,35	Trúng tuyển
262	510036	Tiết Thị Bích Châm	15/11/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	6,00	3,50	2,80		1,0		13,30	Trúng tuyển
263	510020	Thạch Thị Huỳnh Anh	19/08/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	5,25	3,20	3,80		1,0		13,25	Trúng tuyển
264	510164	Nguyễn Huỳnh Nhựt Khang	10/11/2011		Trường THCS Liêu Tú	3,50	3,55	5,20		1,0		13,25	Trúng tuyển
265	510218	Thái Duy Mạnh	24/11/2011		Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	5,00	4,45	2,80		1,0		13,25	Trúng tuyển
266	510263	Sơn Thị Ánh Nguyệt	01/10/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	4,50	4,65	3,10		1,0		13,25	Trúng tuyển
267	510297	Nguyễn Minh Nhựt	11/11/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	3,50	5,30	4,45				13,25	Trúng tuyển
268	510317	Hồ Mai Phương	22/12/2011	x	Trường THCS Thị Trần Lịch Hội Thượng	5,25	3,55	3,45		1,0		13,25	Trúng tuyển
269	510097	Trần Lâm Khánh Hà	26/02/2011	x	Trường THCS Trung Bình	5,00	4,25	2,95		1,0		13,20	Trúng tuyển
270	510115	Sơn Thị Thanh Hằng	16/04/2011	x	Trường THCS Đại An 2	5,00	2,90	4,30		1,0		13,20	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
271	510265	Nguyễn Minh Nhân	24/12/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,25	4,25	3,70		1,0		13,20	Trúng tuyển
272	510398	Lý Ngọc Trâm	25/04/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,75	3,85	3,60		1,0		13,20	Trúng tuyển
273	510048	Quách Lê Kiều Diễm	17/06/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	4,50	5,30	2,35		1,0		13,15	Trúng tuyển
274	510161	Trần Hoàng Khải	25/07/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,00	4,45	2,70		1,0		13,15	Trúng tuyển
275	510357	Tô Thanh Thảo	29/11/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	3,80	3,60		1,0		13,15	Trúng tuyển
276	510066	Trần Mỹ Duyên	12/12/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	4,00	4,25	3,85		1,0		13,10	Trúng tuyển
277	510343	Lâm Chí Tâm	15/03/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	2,55	4,80		1,0		13,10	Trúng tuyển
278	510088	Lại Thủy Đoan	13/07/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,00	2,70	3,35		1,0		13,05	Trúng tuyển
279	510294	Trang Thị Quỳnh Như	11/08/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	3,50	4,85	3,70		1,0		13,05	Trúng tuyển
280	510327	Mai Tổ Quyên	25/07/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,50	2,80	2,75		1,0		13,05	Trúng tuyển
281	510395	Giang Đình Toàn	18/05/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,00	3,30	3,75		1,0		13,05	Trúng tuyển
282	510486	Lâm Thị Yến	26/02/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,00	4,70	3,35		1,0		13,05	Trúng tuyển
283	510058	Nguyễn Hoàng Dung	08/02/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	4,25	3,75	4,00		1,0		13,00	Trúng tuyển
284	510293	Nguyễn Thị Ngọc Như	25/07/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	3,70	3,55		1,0		13,00	Trúng tuyển
285	510338	Lâm Ngọc Sơn	14/05/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,75	3,45	2,80		1,0		13,00	Trúng tuyển
286	510053	Nguyễn Thị Bé Đô	06/10/2009	x	Trường THCS Viên Bình	5,00	4,05	2,85		1,0		12,90	Trúng tuyển
287	510175	Thạch Quốc Khánh	02/09/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,00	3,60	2,30		1,0		12,90	Trúng tuyển
288	510222	Võ Văn Minh	02/07/2010		Trường THCS Vĩnh Hải	2,50	3,65	5,75		1,0		12,90	Trúng tuyển
289	510246	Huỳnh Khánh Ngọc	30/04/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,75	4,05	2,10		1,0		12,90	Trúng tuyển
290	510280	Trần Xuân Nhi	22/08/2011	x	Trường THCS Trung Bình	5,75	3,65	3,50				12,90	Trúng tuyển
291	510459	Lâm Thị Bích Vân	06/06/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,75	3,80	2,35		1,0		12,90	Trúng tuyển
292	510008	Tăng Hoài Ân	30/05/2011		Trường THCS Liêu Tú	3,50	3,05	5,30		1,0		12,85	Trúng tuyển
293	510291	Nguyễn Thị Huỳnh Như	12/12/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	3,25	4,15	4,45		1,0		12,85	Trúng tuyển
294	510340	Dương Chí Tài	08/09/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,50	3,65	2,70		1,0		12,85	Trúng tuyển
295	510383	Lý Thị Thanh Thuý	06/09/2011	x	Trường THCS Viên Bình	6,75	3,20	1,90		1,0		12,85	Trúng tuyển
296	510411	Tô Quế Trân	13/07/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	4,50	4,00	3,35		1,0		12,85	Trúng tuyển
297	510435	Nguyễn Anh Trường	12/12/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,50	4,55	2,75		1,0		12,80	Trúng tuyển
298	510256	Sơn Kim Thảo Nguyên	08/12/2011	x	Trường THCS Viên Bình	4,00	6,40	1,35		1,0		12,75	Trúng tuyển
299	510081	Nguyễn Thanh Đạt	05/06/2008		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,00	3,85	2,85		1,0		12,70	Trúng tuyển
300	510142	Châu Ngọc Hoàng Hôn	19/03/2011		Trường THCS Liêu Tú	4,25	3,50	3,95		1,0		12,70	Trúng tuyển
301	510166	Dương Minh Khang	13/01/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,00	3,35	3,35		1,0		12,70	Trúng tuyển
302	510208	Kim Phú Lộc	20/11/2011		Trường THCS Vĩnh Hải	5,75	2,85	3,10		1,0		12,70	Trúng tuyển
303	510212	Phạm Hoàng Long	02/09/2011		Trường THCS Liêu Tú	4,50	4,05	3,10		1,0		12,65	Trúng tuyển
304	510180	Nguyễn Anh Kiệt	12/05/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,25	3,40	3,95		1,0		12,60	Trúng tuyển
305	510262	Triệu Văn Khải Nguyên	30/01/2011		Trường THCS Vĩnh Hải	4,00	4,60	3,00		1,0		12,60	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
306	510415	Thạch Thùy Đoàn Trang	27/12/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	4,25	2,60		1,0		12,60	Trúng tuyển
307	510064	Ngô Huỳnh Hảo Duyên	18/09/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,25	3,85	3,45		1,0		12,55	Trúng tuyển
308	510080	Nguyễn Thành Đạt	28/09/2010		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,50	3,80	2,25		1,0		12,55	Trúng tuyển
309	510132	Lâm Văn Hiệp	01/09/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,25	2,85	2,45		1,0		12,55	Trúng tuyển
310	510276	Thạch Thị Hồng Nhi	25/03/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,25	4,45	2,85		1,0		12,55	Trúng tuyển
311	510309	Son Trường Phong	01/08/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,50	3,90	3,15		1,0		12,55	Trúng tuyển
312	510470	Quách Kiều Vy	09/09/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	2,70	4,10		1,0		12,55	Trúng tuyển
313	510091	Nguyễn Thái Hạo Đông	13/10/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,50	3,05	2,95		1,0		12,50	Trúng tuyển
314	510104	Lâm Hồng Hân	05/04/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,00	2,40	3,10		1,0		12,50	Trúng tuyển
315	510311	Đinh Triệu Phú	26/03/2011		Trường THCS Trung Bình	5,25	4,30	2,95				12,50	Trúng tuyển
316	510481	Huỳnh Thị Như Ý	14/07/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,25	3,00	4,25		1,0		12,50	Trúng tuyển
317	510283	Triệu Thị Thuý Nhiên	27/10/2011	x	Trường THCS Viên Bình	4,25	3,60	3,60		1,0		12,45	Trúng tuyển
318	510385	Lê Thị Bé Thy	05/02/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,75	3,65	2,00		1,0		12,40	Trúng tuyển
319	510406	Lê Bảo Trân	03/02/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,50	3,70	4,20				12,40	Trúng tuyển
320	510128	Ong Văn Nhật Hào	25/06/2011		Trường THCS Viên Bình	5,00	3,90	2,45		1,0		12,35	Trúng tuyển
321	510225	Lê Chấn Nam	27/05/2011		Trường THCS Liêu Tú	3,25	3,40	4,70		1,0		12,35	Trúng tuyển
322	510278	Trần Thị Yến Nhi	02/02/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	4,00	4,00	3,35		1,0		12,35	Trúng tuyển
323	510368	Trần Quốc Thống	05/01/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,00	2,25	3,10		1,0		12,35	Trúng tuyển
324	510002	Nguyễn Kim Ái	13/10/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,00	3,55	1,75		1,0		12,30	Trúng tuyển
325	510068	Thạch Thị Kim Duyên	30/12/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,00	3,35	2,95		1,0		12,30	Trúng tuyển
326	510165	Phan Lê Tuấn Khang	30/09/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	4,20	2,35		1,0		12,30	Trúng tuyển
327	510105	Thạch Lâm Hoàn Bảo Hân	23/02/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	6,00	2,65	2,60		1,0		12,25	Trúng tuyển
328	510191	Vương Vĩnh Lạc	17/10/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,25	3,55	2,45		1,0		12,25	Trúng tuyển
329	510242	Trần Trọng Nghĩa	23/04/2011		Trường THCS Liêu Tú	5,00	3,65	2,60		1,0		12,25	Trúng tuyển
330	510488	Lâm Thị Ngọc Yến	09/07/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,25	3,80	2,20		1,0		12,25	Trúng tuyển
331	510135	Tăng Thị Lệ Hoa	12/09/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	4,25	4,00	2,95		1,0		12,20	Trúng tuyển
332	510322	Trương Kiến Quốc	07/11/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	3,40	3,05		1,0		12,20	Trúng tuyển
333	510158	Huỳnh Thị Mỹ Huyền	27/03/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,00	3,35	2,80		1,0		12,15	Trúng tuyển
334	510290	Nguyễn Thị Huỳnh Như	29/09/2011	x	Trường THCS Trung Bình	4,50	5,15	2,50				12,15	Trúng tuyển
335	510018	Tăng Phương Anh	12/12/2011	x	Trường THCS Viên Bình	5,50	2,50	3,10		1,0		12,10	Trúng tuyển
336	510137	Vương Mỹ Hoàng	09/06/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	6,00	3,00	2,10		1,0		12,10	Trúng tuyển
337	510337	Thạch Sanh	25/07/2011		Trường THCS Liêu Tú	4,75	3,85	2,50		1,0		12,10	Trúng tuyển
338	510454	Thạch Thị Thanh Tuyền	09/02/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	6,25	2,10	2,75		1,0		12,10	Trúng tuyển
339	510079	Lý Thành Đạt	27/01/2011		Trường THCS Viên Bình	5,25	3,50	2,25		1,0		12,00	Trúng tuyển
340	510154	Trần Quốc Huy	12/02/2011		Trường THCS Liêu Tú	4,75	4,40	1,85		1,0		12,00	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
341	510168	Trà Minh Khang	15/07/2010		Trường THCS Viên Bình	4,75	2,35	3,90		1,0		12,00	Trúng tuyển
342	510363	Nguyễn Đức Thịnh	25/12/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	3,75	3,90	3,35		1,0		12,00	Trúng tuyển
343	510141	Kim Thanh Hồi	22/12/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	4,10	2,10		1,0		11,95	Trúng tuyển
344	510213	Lê Thị Yến Ly	28/03/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	4,25	3,90	2,80		1,0		11,95	Trúng tuyển
345	510221	Trần Lâm Nhựt Minh	04/07/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	3,75	4,25	2,95		1,0		11,95	Trúng tuyển
346	510224	Thạch Nal	21/05/2011		Trường THCS Liêu Tú	5,00	2,75	3,20		1,0		11,95	Trúng tuyển
347	510027	Trịnh Tường Anh	25/03/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,50	3,35	3,05		1,0		11,90	Trúng tuyển
348	510156	Trần Thế Huy	13/08/2011		Trường THCS Liêu Tú	5,50	2,80	2,55		1,0		11,85	Trúng tuyển
349	510360	Ông Cao Hạo Thiên	14/01/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,00	3,25	2,55		1,0		11,80	Trúng tuyển
350	510038	Nguyễn Ngọc Châu	20/02/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	5,00	2,80	2,95		1,0		11,75	Trúng tuyển
351	510103	Nguyễn Gia Hân	12/08/2011	x	Trường THCS Trung Bình	3,00	4,65	4,10				11,75	Trúng tuyển
352	510174	Phạm Gia Khánh	06/01/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,25	3,90	2,60		1,0		11,75	Trúng tuyển
353	510296	Tăng Minh Nhuận	19/06/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,50	3,95	2,30		1,0		11,75	Trúng tuyển
354	510399	Lý Ngọc Trâm	08/12/2010	x	Trường THCS Liêu Tú	5,50	2,80	2,45		1,0		11,75	Trúng tuyển
355	510029	Đình Gia Bảo	01/05/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,00	3,60	2,10		1,0		11,70	Trúng tuyển
356	510170	Nguyễn Trọng Khang	27/03/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	3,75	2,90	4,05		1,0		11,70	Trúng tuyển
357	510306	Hồ Trần Tuấn Phát	01/10/2011		Trường THCS Vĩnh Hải	4,25	2,70	3,75		1,0		11,70	Trúng tuyển
358	510467	Nguyễn Chí Vỹ	19/04/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,25	4,50	2,95				11,70	Trúng tuyển
359	510320	Thạch Ngọc Quấn	26/10/2010	x	Trường THCS Liêu Tú	5,00	3,85	1,75		1,0		11,60	Trúng tuyển
360	510457	Triệu Thị Tý	20/08/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	5,50	3,75	1,25		1,0		11,50	Trúng tuyển
361	510071	Lâm Thị Ngọc Đa	17/11/2009	x	Trường THCS Viên Bình	5,50	2,50	2,45		1,0		11,45	Trúng tuyển
362	510046	Trà Hoàn Danh	24/07/2011		Trường THCS Liêu Tú	4,50	2,95	2,95		1,0		11,40	Trúng tuyển
363	510455	Đình Như Tuyết	03/09/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,50	3,05	2,85		1,0		11,40	Trúng tuyển
364	510035	Kim Thị Ngọc Bích	14/06/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	6,25	1,80	2,20		1,0		11,25	Trúng tuyển
365	510113	Lâm Thị Hằng	05/06/2011	x	Trường THCS Viên Bình	5,00	3,40	1,85		1,0		11,25	Trúng tuyển
366	510119	Lý Dân Hào	16/11/2011		Trường THCS Vĩnh Hải	3,75	3,75	2,75		1,0		11,25	Trúng tuyển
367	510300	Trần Hoàng Oanh	07/01/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,25	3,20	1,75		1,0		11,20	Trúng tuyển
368	510440	Thạch Anh Tuấn	22/07/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,25	2,15	2,70		1,0		11,10	Trúng tuyển
369	510054	Hà Gia Dẫn	31/01/2011		Trường THCS Liêu Tú	4,25	3,25	2,50		1,0		11,00	Trúng tuyển
370	510107	Nguyễn Ngọc Hân	09/11/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	4,75	2,40	2,85		1,0		11,00	Trúng tuyển
371	510108	Trần Ngọc Hân	15/04/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	3,50	3,50	3,00		1,0		11,00	Trúng tuyển
372	510229	Trần Thị Nang	29/01/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,50	2,70	2,80		1,0		11,00	Trúng tuyển
373	510349	Thạch Tiến Thắng	25/09/2011		Trường THCS Liêu Tú	4,25	3,65	2,10		1,0		11,00	Trúng tuyển
374	510077	Dương Phát Đạt	05/12/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	3,75	4,00	2,20		1,0		10,95	Trúng tuyển
375	510447	Kim Thanh Tùng	01/11/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,50	2,20	2,25		1,0		10,95	Trúng tuyển
376	510473	Kim Thị Khả Vy	24/09/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	4,75	3,00	2,20		1,0		10,95	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
377	510101	Trương Hoàng Hải	25/01/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	3,75	3,65	2,45		1,0		10,85	Trúng tuyển
378	510127	Trịnh Tấn Hào	18/10/2011		Trường THCS Viên Bình	4,75	2,40	2,70		1,0		10,85	Trúng tuyển
379	510223	Lâm Sa Nai	25/12/2011		Trường THCS Liêu Tú	5,25	2,25	2,30		1,0		10,80	Trúng tuyển
380	510252	Danh Cao Thanh Nguyên	29/10/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	3,00	4,00	2,75		1,0		10,75	Trúng tuyển
381	510313	Nguyễn Hoàng Phúc	07/10/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	3,75	3,50	2,50		1,0		10,75	Trúng tuyển
382	510148	Trần Ngọc Hương	26/08/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,50	3,45	1,75		1,0		10,70	Trúng tuyển
383	510460	Trà Thị Bích Vân	13/02/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,50	1,20	3,00		1,0		10,70	Trúng tuyển
384	510351	Lâm Quốc Thành	19/11/2010		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	2,55	2,35		1,0		10,65	Trúng tuyển
385	510055	Trần Minh Dul	25/05/2011		Trường THCS Liêu Tú	3,50	3,35	2,75		1,0		10,60	Trúng tuyển
386	510288	Dương Quỳnh Như	21/07/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	3,75	2,30	3,55		1,0		10,60	Trúng tuyển
387	510375	Phan Thị Anh Thư	30/04/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,25	3,40	1,95		1,0		10,60	Trúng tuyển
388	510400	Mai Thị Bích Trâm	07/04/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	2,50	2,35		1,0		10,60	Trúng tuyển
389	510011	Thạch Huỳnh Anh	15/09/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	5,00	2,85	1,70		1,0		10,55	Trúng tuyển
390	510308	Trà Đình Phong	03/09/2010		Trường THCS Liêu Tú	3,75	3,55	2,25		1,0		10,55	Trúng tuyển
391	510334	Nguyễn Thanh Rạng	15/04/2011		Trường THCS Liêu Tú	4,00	3,60	1,95		1,0		10,55	Trúng tuyển
392	510418	Quách Minh Trí	07/11/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	2,25	3,45	3,85		1,0		10,55	Trúng tuyển
393	510034	Dương Thiên Bảo	27/05/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,75	2,50	2,25		1,0		10,50	Trúng tuyển
394	510369	Nguyễn Hồng Thư	14/12/2010	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	3,25	4,05	2,20		1,0		10,50	Trúng tuyển
395	510380	Lưu Bích Thủy	17/12/2011	x	Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,00	3,10	2,35		1,0		10,45	Trúng tuyển
396	510160	Võ Tuấn Huỳnh	12/08/2011		Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	4,00	3,10	3,30				10,40	Trúng tuyển
397	510120	Trần Gia Hào	30/01/2011		Trường THCS Liêu Tú	3,25	2,85	3,25		1,0		10,35	Trúng tuyển
398	510489	Lâm Thị Ngọc Yến	12/02/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	3,75	3,00	2,60		1,0		10,35	Trúng tuyển
399	510443	Hàng Minh Thái Tuấn	30/01/2011		Trường THCS Thị Trấn Lịch Hội Thượng	4,50	1,70	3,10		1,0		10,30	Trúng tuyển
400	510478	Trần Thanh Xuân	20/08/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	3,25	3,20	2,85		1,0		10,30	Trúng tuyển
401	510051	Lý Thị Diệu	19/08/2010	x	Trường THCS Viên Bình	4,50	2,50	2,25		1,0		10,25	Trúng tuyển
402	510052	Võ Thị Ngọc Diệu	28/08/2011	x	Trường THCS Vĩnh Hải	2,75	2,80	3,70		1,0		10,25	Trúng tuyển
403	510112	Lý Thị Ngọc Hân	14/01/2011	x	Trường THCS Viên Bình	5,75	2,40	1,10		1,0		10,25	Trúng tuyển
404	510243	Dương Bảo Ngọc	31/12/2011	x	Trường THCS Liêu Tú	4,75	2,30	2,10		1,0		10,15	Trúng tuyển
405	510482	Sơn Thị Như Ý	15/09/2011	x	Trường THCS Xã Lịch Hội Thượng	2,75	4,30	2,10		1,0		10,15	Trúng tuyển

Danh sách này có **405** thí sinh trúng tuyển. Trong đó có **230** nữ.